

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2025

ĐẢNG ỦY BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CÔNG VĂN ĐỀN

Số 2184 (111F)

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW (viết tắt là Kết luận số 156-KL/TW), Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận 156-KL/TW, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung của Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW.

1.2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, lan tỏa sâu rộng nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, người lao động, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người đổi mới với sự phát triển đất nước nhanh, bền vững.

1.3. Tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, người lao động trong Đảng bộ Chính phủ về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành “nền tảng”, “nguồn lực nội sinh”, “động lực phát triển” đất nước nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới.

1.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững theo nội dung Kết luận số 156-KL/TW.

2. Yêu cầu

2.1. Xác định nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của các đảng ủy trực thuộc để tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW theo yêu cầu của Bộ Chính trị tại Kết luận số 76-KL/TW nhằm xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành “nền tảng”, “nguồn lực nội sinh”, “động lực phát triển” đất nước nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới.

2.2. Tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 156-KL/TW thống nhất, đồng bộ trong toàn đảng bộ; xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị doanh nghiệp và người đứng đầu trong việc đề ra giải pháp triển khai và kết quả thực hiện; xác định cụ thể cơ chế, nguồn lực thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam thực sự trở thành “nền tảng”, “nguồn lực nội sinh”, “động lực phát triển” đất nước nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới

1.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức chính trị-xã hội, người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị, tiếp tục nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW, Kết luận số 76-KL/TW và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về văn hóa, con người Việt Nam; chú trọng bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, phát triển các giá trị văn hóa Việt Nam thống nhất trong đa dạng; chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, coi đó là nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu, gắn kết chặt chẽ với xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh nhằm khơi dậy và phát huy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, khát vọng công hiến và truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo nền tảng vững chắc để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

1.2. Tổ chức đảng các cấp trong Đảng bộ Chính phủ xác định xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Nâng cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người lao động trong việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Phát huy năng lực, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp trong xây dựng và phát triển văn hóa, phát triển toàn diện con người Việt Nam; khắc phục

tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo, mất dân chủ, coi nhẹ việc xây dựng và phát triển văn hóa.

1.3. Đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong chính trị, tập trung xây dựng văn hóa trong Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa liêm chính, đề cao đạo đức công vụ, văn hóa ứng xử trong cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới

2.1. Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông tiếp tục sáng tạo trong phương pháp tuyên truyền về Kết luận số 156-KL/TW và việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

2.2. Đẩy mạnh tuyên truyền, lan tỏa sâu rộng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong giai đoạn mới; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong phát triển văn hóa, con người gắn với xây dựng, phát triển đất nước nhanh, bền vững.

2.3. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo. Thường xuyên nắm chắc tình hình và giải quyết kịp thời các nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của các tổ chức tôn giáo. Phát huy các nhân tố tích cực, nhân văn của các tôn giáo, tín ngưỡng. Phê phán, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, mê tín, dị đoan và lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng để trực lợi, gây phương hại đến đời sống kinh tế - xã hội.

2. Tập trung xây dựng văn hóa chính trị, xây dựng văn hóa trong Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

2.1. Đẩy mạnh phòng, chống lãng phí, tiêu cực; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, quản trị các cấp.

2.2. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa liêm chính, đề cao công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng, đạo đức của Đảng; coi trọng xây dựng văn hóa từ trong Đảng, trong bộ máy nhà nước; đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tăng cường giáo dục tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp.

2.3. Xây dựng thị trường văn hóa lành mạnh, đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa, tăng cường quảng bá văn hóa Việt Nam. Tiếp tục triển khai phát triển có

trọng tâm, trọng điểm ngành công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa trên cơ sở xác định và phát huy sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam".

2.4. Xây dựng văn hóa công vụ và văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là với cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu, đội ngũ những người làm công tác giáo dục, văn nghệ sĩ và những người có tầm ảnh hưởng lớn trong cộng đồng và xã hội; xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa đạo đức trong lãnh đạo, quản lý, làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hàng ngày.

3. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững

3.1. Tiếp tục cụ thể hóa các chủ trương, quan điểm của Đảng về phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam thành chương trình, đề án cụ thể, sát thực tiễn, yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị trong tình hình thực tiễn hiện nay.

3.2. Phát triển toàn diện, đồng bộ, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa; tạo cơ chế, điều kiện thuận lợi cho văn học, nghệ thuật phát triển mạnh mẽ, đa dạng, có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao, sức lan tỏa rộng rãi, phản ánh sức mạnh thời đại và thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, tôn vinh, biểu dương, ca ngợi những giá trị truyền thống, giá trị tốt đẹp của dân tộc, của con người Việt Nam. Đẩy mạnh phối hợp giữa các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, người lao động. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động về văn hóa và xây dựng văn hóa cơ sở; thu hẹp khoảng cách hướng thụ văn hóa giữa các vùng miền.

3.3. Tiếp tục đổi mới toàn diện nội dung và phương thức lãnh đạo, quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho các hoạt động văn hóa và công tác quản lý nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; xác định rõ những chiến lược và giải pháp lãnh đạo, quản lý phù hợp với từng đối tượng, lĩnh vực cụ thể; chủ động đấu tranh phòng, chống tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trên lĩnh vực văn hóa.

3.4. Phát huy vai trò của văn học, nghệ thuật trong việc định hướng kỹ năng sống, hướng tới sự hoàn thiện nhân cách của mỗi cá nhân và xã hội; xây dựng và

phát huy lối sống có ý thức tự chủ, tự giác, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật, ý thức bảo vệ môi trường; khẳng định, tôn vinh, nhân rộng các giá trị cao đẹp, nhân văn. Chủ động đấu tranh loại trừ các sản phẩm văn hóa độc hại; lối sống thực dụng; các hành vi mê tín dị đoan, trái thuần phong mỹ tục của dân tộc, vi phạm pháp luật, ảnh hưởng xấu đến sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

3.5. Xây dựng, ban hành chính sách, cơ chế nhằm sử dụng, đai ngộ, phát huy tài năng sáng tạo của các văn nghệ sĩ, đặc biệt là đội ngũ văn nghệ sĩ trẻ có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

4. Đẩy mạnh xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở trong các bộ, ngành, các tập đoàn, tổng công ty, ngân hàng, đơn vị

4.1. Thông nhất nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động về công tác xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở; xác định phát triển văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở là một nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy đảng và cả hệ thống chính trị tại đảng bộ, gắn mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở với các mục tiêu nhiệm vụ chính trị tại đơn vị.

4.2. Xác định văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở là giá trị cốt lõi, là tài sản vô hình của đơn vị. Văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở là một công cụ quan trọng và không thể thiếu trong quản lý điều hành để triển khai chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhiệm vụ chính trị, đồng thời tạo ra động lực cho người lao động và sự đoàn kết trong doanh nghiệp, đơn vị.

4.3. Đẩy mạnh xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới. Công khai quy trình giải quyết thủ tục hành chính phục vụ doanh nghiệp và người dân; triển khai các cơ chế phản biện xã hội nhằm minh bạch hóa hoạt động của cả hệ thống chính trị. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Xây dựng văn hóa doanh nghiệp Việt Nam” thực hiện “Văn hóa công sở”, tinh thần khởi nghiệp sáng tạo. Xây dựng đội ngũ doanh nhân giỏi, kinh doanh đúng pháp luật, có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội. Chú trọng yếu tố văn hóa và con người trong phát triển kinh tế.

5. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” trong thực hiện xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam

Mỗi cán bộ, đảng viên, người lao động trong Đảng bộ Chính phủ cần trang bị kỹ năng số, làm chủ công nghệ một cách hiệu quả để thực hiện xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới, góp phần nâng cao dân trí,

xây dựng xã hội học tập và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Chính phủ là đơn vị chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu triển khai kế hoạch, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch và các nội dung của Kết luận số 156-KL/TW tại các đảng bộ trực thuộc, định kỳ hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ.

2. Các đảng ủy trực thuộc

2.1. Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với đảng ủy các bộ liên quan, chỉ đạo thực hiện tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Kết luận số 156-KL/TW, các chiến lược, kế hoạch, chính sách pháp luật về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Chỉ đạo phối hợp với các đơn vị liên quan thể chế hóa đầy đủ các nội dung, kết luận của Bộ Chính trị; xây dựng cơ chế, chính sách, rà soát, điều chỉnh bổ sung các văn bản phù hợp với đặc thù của lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật nhằm nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh triển khai xây dựng văn hóa doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp quản lý nhà nước, phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, nâng cao hiệu quả hoạt động của các phương tiện truyền thông, thông tin đại chúng trong việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Phát triển các giá trị văn hóa truyền thống và hiện đại, bảo tồn di sản, đồng thời thúc đẩy công nghiệp văn hóa và sáng tạo gắn với xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong xã hội, nhất là trên không gian mạng.

2.2. Đảng ủy Bộ Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo triển khai công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, nghệ thuật các cấp.

2.3. Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo: Chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Tích hợp giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, lòng yêu nước và bản sắc văn hóa dân tộc vào chương trình giáo dục phổ thông và đại học; đổi mới giáo dục theo hướng nhân văn, sáng tạo, thúc đẩy phát triển toàn diện con người, tăng cường giáo dục lịch sử, văn hóa, truyền thống dân tộc, đặc biệt trong giới trẻ.

2.4. Đảng ủy Bộ Ngoại giao: Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo thực hiện tốt chương trình dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài. Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu hình ảnh văn hóa, đất nước, con người Việt Nam ra nước ngoài với các hình thức đa dạng, phong phú; nâng cao chất lượng, phát triển hệ thống cán bộ phụ trách văn hóa tại các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài. Kết hợp hiệu quả giữa ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại, chủ động, tích cực phát huy sức mạnh văn hóa, con người, “sức mạnh mềm” Việt Nam trong công tác đối ngoại; tiếp tục triển khai hiệu quả kế hoạch ngoại giao văn hóa hàng năm; rà soát, bổ sung và xây dựng Chiến lược Ngoại giao văn hóa giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với thực tiễn của đất nước và bối cảnh quốc tế.

2.5. Đảng ủy Bộ Công Thương: Chỉ đạo Bộ Công Thương xây dựng hướng dẫn đầy mạnh tinh thần khởi nghiệp sáng tạo, xây dựng đội ngũ doanh nhân giỏi, kinh doanh đúng pháp luật, đóng góp có trách nhiệm cho cộng đồng và xã hội.

2.6. Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo thực hiện các nội dung về bảo vệ môi trường nhằm thay đổi ý thức, hành vi, ứng xử đúng đắn với môi trường vì sự nghiệp phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

2.7. Đảng ủy Bộ Khoa học và Công nghệ: Chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ phát huy vai trò, lợi thế của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thúc đẩy phát triển và ứng dụng công nghệ số trong việc phổ biến văn học, nghệ thuật dân tộc và thế giới phục vụ phát triển các ngành công nghiệp văn hóa ở Việt Nam.

2.8. Đảng ủy Bộ Dân tộc và Tôn giáo: Chỉ đạo Bộ Dân tộc và Tôn giáo tiếp tục tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; có giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo. Thường xuyên nắm chắc tình hình và giải quyết kịp thời các nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của các tổ chức tôn giáo. Phát huy các nhân tố tích cực, nhân văn của các tôn giáo, tín ngưỡng. Có giải pháp ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, mê tín, dị đoan và lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng để trục lợi, gây phương hại đến đời sống kinh tế - xã hội.

2.9. Đảng ủy Bộ Tài chính: Chỉ đạo Bộ Tài chính, phối hợp với các đơn vị liên quan cân đối, bố trí nguồn kinh phí hàng năm thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan.

3. Các đảng ủy trực thuộc tổ chức tuyên truyền quán triệt Kết luận số 156-KL/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động trong đơn vị; xây dựng kế hoạch phù

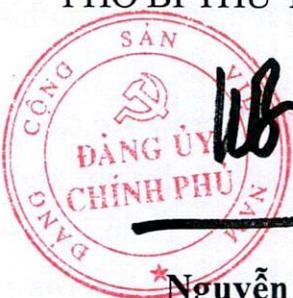
hợp với đặc thù và thực hiện có hiệu quả tại đơn vị; định kỳ báo cáo về Đảng ủy Chính phủ trước ngày **30/11** hàng năm qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Chính phủ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kết luận số 156-KL/TW trong Đảng bộ Chính phủ, Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ yêu cầu các đảng ủy trực nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận) để điều chỉnh, bổ sung phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để b/c),
- Ban TG và Dân vận TW (để b/c),
- Đ/c Bí thư Đảng ủy, TTgCP (để b/c),
- Các đ/c Thường trực Đảng ủy CP,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ CP,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc ĐUCP,
- Các đảng ủy trực thuộc,
- Lưu VT, BTGDV.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Hòa Bình

☆
Nguyễn Hòa Bình